

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 08/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An

Thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND ngày 08/6/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định tiêu chí thành lập Đội dân phòng và tiêu chí về số lượng thành viên Đội dân phòng trên địa bàn tỉnh Nghệ An (gọi tắt là *Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức tốt việc tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

2. Thông qua việc thực hiện Nghị quyết để đẩy mạnh thực hiện hiệu quả pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH), gắn với chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương nhằm phát huy tối đa hiệu quả công tác PCCC và CNCH, góp phần bảo đảm tốt tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

3. Xác định rõ trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND. Trong quá trình thực hiện phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND gắn với tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến Luật PCCC và CNCH; các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

2. Xây dựng văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai và áp dụng các nội dung tại Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND gắn với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

22



3. Củng cố, kiện toàn, bố trí, sắp xếp Đội dân phòng và cơ cấu thành viên Đội dân phòng tương ứng phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn và yêu cầu công tác PCCC và CNCH; bố trí sắp xếp địa điểm, nơi làm việc của các Đội dân phòng đảm bảo đáp ứng yêu cầu công tác.

4. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các trang thiết bị, phương tiện PCCC và CNCH; các chế độ chính sách đối với Đội dân phòng khi tham gia huấn luyện, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các chế độ chính sách khác theo quy định của pháp luật.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, xóm, khối, bản theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH; kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất hoặc các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến.

- Chỉ đạo Công an xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện công tác xây dựng, bố trí lực lượng, bảo đảm điều kiện hoạt động đối với Đội dân phòng theo quy định; thường xuyên hướng dẫn, quán triệt thành viên Đội dân phòng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đảm bảo theo đúng quy định, quy trình góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

- Thường xuyên tổ chức huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng và kiến thức chuyên môn về PCCC và CNCH cho thành viên Đội dân phòng; định kỳ phân loại, đánh giá chất lượng hoạt động của Đội dân phòng. Chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp cơ quan, ban, ngành cùng cấp dự trù kinh phí mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị và các khoản chi khác bảo đảm điều kiện hoạt động cho Đội dân phòng theo quy định của Luật PCCC và CNCH; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCCC và CNCH (Nghị định số 105/2025/NĐ-CP) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Phối hợp Ủy ban nhân dân xã, phường hàng năm rà soát số lượng Đội dân phòng và số lượng thành viên Đội dân phòng để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh quyết định về số lượng Đội dân phòng, số lượng thành viên Đội dân phòng theo quy định của Luật PCCC và CNCH.

2. Sở Nội vụ, Sở Tư pháp

- Phối hợp Công an tỉnh để tham mưu, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, xóm, khối, bản theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 37 Luật PCCC và CNCH và quy định của pháp luật có liên quan.

- Thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và phối hợp với Công an tỉnh rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến lực lượng dân phòng để đề xuất cấp có thẩm quyền kịp thời, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Rà soát, thống kê số lượng hộ gia đình trên địa bàn (theo biểu mẫu gửi kèm) và báo cáo kết quả gửi Công an tỉnh **trước ngày 15/8/2026**.

- Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về số lượng Đội dân phòng cần thành lập, số lượng thành viên Đội dân phòng tại thôn, xóm, khối, bản; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thành lập Đội dân phòng và từng thành viên Đội dân phòng theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 37 của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và quy định của pháp luật khác có liên quan. củng cố, kiện toàn, bố trí, sắp xếp các Đội dân phòng và cơ cấu số lượng thành viên Đội dân phòng tương ứng và phù hợp với đặc điểm tình hình địa bàn, yêu cầu công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; tuyển chọn thành viên Đội dân phòng đảm bảo theo quy định tại điểm đ, e khoản 3 Điều 37 Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; đảm bảo điều kiện về sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; bố trí sắp xếp địa điểm, nơi làm việc của lực lượng dân phòng đáp ứng yêu cầu công tác.

- Căn cứ Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức rà soát trang cấp phương tiện PCCC và CNCH đảm bảo số lượng, chủng loại, phương tiện theo quy định; lập dự toán kinh phí hỗ trợ bảo đảm các điều kiện hoạt động cho lực lượng dân phòng, thực hiện các mức hỗ trợ, bồi dưỡng theo quy định của pháp luật. Theo dõi, quản lý phương tiện, thiết bị được trang cấp theo quy định.

- Tổ chức phong trào thi đua đối với lực lượng dân phòng gắn với các phong trào thi đua tại địa phương; kịp thời khen thưởng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân Đội dân phòng có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong hoạt động PCCC và CNCH. Phối hợp với Công an tỉnh kiểm tra, phân loại, đánh giá hoạt động Đội dân phòng.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để triển khai thực hiện Kế hoạch này. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo gửi Công an tỉnh để theo dõi, tham mưu chỉ đạo.

2. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- Bộ Công an (qua C07);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, NC (TP, Vinh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thanh An

BIỂU MẪU**Thông kê số lượng hộ gia đình trên địa bàn***(Kèm theo Kế hoạch số 704 /KH-UBND ngày 31 /7/2026 của UBND tỉnh)***ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ, PHƯỜNG.....**

Số: /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 2026

BÁO CÁO THỐNG KÊ**Số lượng hộ gia đình trên địa bàn xã, phường.....**

Kính gửi: Công an tỉnh (qua Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH).

TT	Tên thôn, xóm, khối, bản	Số hộ gia đình	Dự kiến số lượng thành viên Đội dân phòng theo Nghị quyết số 04/2026/NQ-HĐND	Ghi chú
	<i>Ví dụ: Thôn A</i>	<i>400</i>	<i>07</i>	

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, đóng dấu)